

Bản án số: 96/2024/HS-PT
Ngày: 16 – 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Nam.

Các Thẩm phán: ông Trần Thanh Tòng; ông Nguyễn Văn Bình.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Mỹ Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Út Nhỏ – Kiểm sát viên.

gày 16 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2024/TLPT-HS, ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thi B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2024/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thi B, sinh năm 1974 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố X, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Cao Thị G (đã chết); bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn Đ và 02 người con; tiền án: Bản án số 84/2022/HS-ST ngày 12/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Nguyễn Thi B 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo treo về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án; tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/3/2024 cho đến nay.

Bị cáo có đơn xét xử vắng mặt.

Ngoài ra, còn có bị cáo Đỗ Thi Ngọc S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ không có kháng cáo và không bị kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, [Đỗ Thị Ngọc S](#) đi đến khu vực biên giới Campuchia gặp người phụ nữ tên [P](#) (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt mua 550 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero và 550 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet để bán lại kiếm lời, [S](#) mua với giá 145.000 đồng/10 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero và 175.000 đồng/10 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, tổng cộng là 17.600.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ ngày 16/12/2023, [S](#) điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 70S2-8459 đến vườn cây cao su cấp khu vực biên giới thuộc [ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#) gặp [P](#) để nhận thuốc lá. Người tên [P](#) đưa cho [S](#) 03 bịch nilon màu đen bên trong có chứa 550 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero và 550 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, [S](#) trả cho [P](#) số tiền 7.000.000 đồng và xin thiếu số tiền 10.600.000 đồng sẽ trả sau. Sau đó, [S](#) điều khiển xe mô tô chở số thuốc lá nhập lậu trên về nhà thuộc [ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#) để cất giấu để bán cho người khác.

Khoảng hơn 15 giờ ngày 16/12/2023, [Nguyễn Văn Đ](#) và vợ [Nguyễn Thị B](#) liên hệ với [S](#) để mua thuốc lá điều nhập lậu mang về tỉnh Bình Phước để bán lại kiếm lời thì [S](#) đồng ý bán. Sau đó [Đ](#) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead, biển số 9351-285.88 chở [B](#) đến nhà gặp [S](#). Lúc này, [S](#) bán cho [Đ](#) và Bé 300 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet với số tiền 153.000 đồng/10 bao thuốc lá điều hiệu Hero và 183.000 đồng/10 bao thuốc lá điều hiệu Jet, tổng cộng là 8.250.000 đồng. [Đ](#) kêu [B](#) đưa số tiền 7.000.000 đồng để trả cho [S](#) và số tiền còn lại là 1.250.000 đồng sau khi về nhà sẽ chuyển khoản trả cho [S](#), thì được [S](#) đồng ý. Sau đó, [Đ](#) và [B](#) điều khiển xe mô tô chở số thuốc lá vừa mua được trên đường về nhà, đến khu vực [ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#) thì bị lực lượng [Công an xã T, huyện T](#) kiểm tra phát hiện, lập biên bản kiểm tra vụ việc và tạm giữ vật chứng.

Đến 17 giờ 50 phút cùng ngày, [Công an xã T, huyện T](#) tiến hành kiểm tra nhà [Đỗ Thị Ngọc S](#) thu giữ 250 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Hero và 350 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet được [S](#) cất giấu tại nhà kho bên hông nhà để bán cho người khác.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Lead, biển số 93E1-285.88, số khung RLHJF7932LZ053291, số máy JF89E0211019 (xe không chìa khoá) đứng tên [Nguyễn Văn Đ](#); 01 xe mô tô biển số 70S2-8459 nhãn hiệu Sirius, màu đen trắng, số máy 5C64-399184, số khung RLCS5C640AY-399177, tình trạng xe đang hoạt động, không có gương chiếu hậu, không có bửng (xe không chìa khoá) đứng tên [Đỗ Thị Ngọc S](#).

- 550 (năm trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet; 550 (năm trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero.

Kê biên tài sản: Cơ quan Điều tra tiến hành kê biên tài sản đối với [Đỗ Thị Ngọc S](#) quyền sử dụng đất có diện tích 747,5 m², thửa đất số 68, tờ bản đồ số 61, đất tọa lạc tại [ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#). Xác minh tài sản của [Nguyễn Thị B](#) có tài sản là quyền sử dụng đất thửa số 315, tờ bản đồ số 6, diện tích 247,1 m² đất tọa lạc tại [khu phố X, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước](#) nhưng đã thế chấp [Ngân hàng N Chi nhánh B1](#) nên Cơ quan Điều tra không tiến hành kê biên.

Tại bản kết luận giám định số 1188/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của [Phòng K Công an tỉnh T](#) kết luận:

- Xe HONDA, màu sơn xanh, số khung RLHJF7932LZ053291, số máy JF89E-0211019, số khung và số máy không bị đục xóa.

- Xe YAMAHA, màu sơn đen, số khung RLCS5C640AY399177, số máy 5C64-399184, số khung và số máy không bị đục xóa.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2024/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thị B](#) 01 (một) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm” tại bản án số 84/2022/HS-ST, ngày 12-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, buộc bị cáo [Nguyễn Thị B](#) phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11-5-2022 đến ngày 17-5-2022 (theo bản án số 84/2022/HS-ST, ngày 12-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh).

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bổ sung bị cáo [Nguyễn Thị B](#) 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án; tuyên về biện pháp tư pháp; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, bị cáo [Nguyễn Thị B](#) có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo [Nguyễn Thị B](#) có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Bé giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10 tháng 7 năm 2024, bị cáo [Nguyễn Thị B](#) có đơn kháng cáo. Qua xem xét, đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo [Nguyễn Thị B](#): bị cáo [Nguyễn Thị B](#) đã bị kết án về tội “Buôn bán hàng cấm” chưa được xóa án tích, vào lúc 15 giờ, ngày 16/12/2023, tại khu vực [ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh Công an xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#) bắt quả tang [Nguyễn Thị B](#) cùng chồng là [Nguyễn Văn Đ](#) đang vận chuyển 300 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet. Tổng cộng 500 bao thuốc lá điều nhập lậu để về bán lại cho người khác nên hành vi của bị cáo [Nguyễn Thị B](#) đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử bị cáo [Nguyễn Thị B](#) về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, hàng hoá là thuốc lá điều nhập lậu, bị cáo biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện với động cơ, mục đích là vụ lợi hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Nên cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo [Nguyễn Thị B](#), thấy rằng: bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt trong vụ án bị cáo [Nguyễn Thị B](#) mặc dù mua bán số lượng thuốc lá điều nhập lậu 500 bao, nhưng bị cáo đã bị kết án về hành vi buôn bán hàng cấm, chưa chấp hành xong bản án, đang trong thời gian thử thách của án treo đáng lý bị cáo phải lấy đó làm bài học cho mình, để tu dưỡng sửa chữa, nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội buôn bán hàng cấm điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cụ thể đã căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 (năm) tù là khởi

điểm khung hình phạt, phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào khác, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Nguyễn Thi B](#).

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[7] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo [Nguyễn Thi B](#) phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Nguyễn Thi B](#).

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2024/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Thi B](#) phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thi B](#) 01 (một) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm” tại bản án số 84/2022/HS-ST, ngày 12-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, buộc bị cáo [Nguyễn Thi B](#) phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11-5-2022 đến ngày 17-5-2022 (theo bản án số 84/2022/HS-ST, ngày 12-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh).

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bổ sung bị cáo [Nguyễn Thi B](#) 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để sung ngân sách nhà nước.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo [Nguyễn Thi B](#) phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra (1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện Tân Châu;
- Phòng PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.N²

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam